

Số: /NQ-ĐHĐCĐ
DỰ THẢO

Bim Sơn, ngày 24 tháng 04 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 5

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Lilama 5;

Căn cứ Biên bản họp số: /BB-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2026 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2025, kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2025:

- Giá trị sản lượng	: 30,026 tỷ đồng
- Doanh thu	: 30,026 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	: (5,374) tỷ đồng
- Lũy kế	: (197,518) tỷ đồng
- Nợ ngân sách	: 2,425 tỷ đồng
- Đầu tư máy móc, thiết bị thi công	: 0 tỷ đồng

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2026:

- Giá trị sản lượng	: 25,619 tỷ đồng
- Doanh thu	: 25,619 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế	: (5,470) tỷ đồng
- Lũy kế	: (202,988) tỷ đồng
- Nợ ngân sách	: 1,500 tỷ đồng
- Đầu tư máy móc, thiết bị thi công	: 0 tỷ đồng
- Cổ tức	: Không chia

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025.

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025.

Điều 4: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán như sau:

1. Tài sản – Nguồn vốn:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
I	Tổng tài sản	Đồng	281.385.785.801
1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	243.014.570.478
2	Tài sản dài hạn	Đồng	38.371.215.323
II	Tổng cộng nguồn vốn	Đồng	281.385.785.801
1	Nợ phải trả	Đồng	403.994.580.969
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	(122.608.795.168)

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	30.026.769.821
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	(5.374.731.982)

Điều 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

TT	Nội dung	Cách tính	Số tiền (đồng)
I	Lỗ lũy kế chuyển sang năm 2025		(192.144.255.475)
II	Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025		
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2025		(5.374.731.982)
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2025		-
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2025	(II.3)=(II.1) - (II.2)	(5.374.731.982)
4	Lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ cuối kỳ (chưa được phân phối)		-
5	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 còn lại dùng để phân phối	(II.5)=(II.3) - (II.4)	(5.374.731.982)
III	Phân phối Lợi nhuận năm 2025 cho các quỹ		-
IV	Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối các quỹ	(IV)=(I)+(II.3)-(III)	(197.518.987.457)
V	Chia cổ tức (bằng tiền)		-
VI	Lỗ lũy kế chuyển sang năm 2026	(VI)=(IV)-(V)	(197.518.987.457)

Điều 6: Thông qua Tờ trình về việc: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các đơn vị được Bộ Tài Chính, Ủy Ban chứng khoán Nhà Nước chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2027.

Điều 7: Thông qua kết quả chi trả tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025 như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Kế hoạch tiền lương và thù lao năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ % TH/KH
I	Tiền lương, Thù lao HĐQT				
1	Tiền lương Chủ tịch HĐQT (chuyên trách)	01	228.000.000	172.742.559	75,76%
2	Thù lao thành viên HĐQT	04	72.000.000	72.000.000	100%
	Cộng I		300.000.000	244.742.559	
II	Thù lao BKS, TK HĐQT				
1	Thù lao trưởng BKS	01	60.000.000	60.000.000	100%
2	Thù lao thành viên BKS	02	24.000.000	24.000.000	100%
3	Thù lao thư ký HĐQT	01	12.000.000	12.000.000	100%
	Cộng II		96.000.000	96.000.000	
	Tổng cộng (I+II)		396.000.000	340.742.559	

Điều 8 Thông qua kế hoạch thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2026 như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Kế hoạch thù lao năm 2026 (đồng/người/tháng)	Số tháng	Thành tiền (ĐVT: đồng)
I	Thù lao của HĐQT				
1	Thù lao TV HĐQT, Phụ trách HĐQT	01	7.000.000	12	84.000.000
2	Thù lao thành viên Hội đồng quản trị	04	2.000.000	12	96.000.000
	Cộng I				180.000.000
II	Thù lao BKS, TK HĐQT				
1	Trưởng Ban kiểm soát	01	5.000.000	12	60.000.000
2	Thành viên BKS	02	1.500.000	12	36.000.000
	Cộng II				96.000.000
	Tổng cộng (I+II)				276.000.000

Điều 9: Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện và tiếp tục thực hiện công tác tái cơ cấu phân tài sản dây chuyền máy móc, thiết bị sản xuất que hàn.

Điều 10: Thông báo không đáp ứng điều kiện Công ty đại chúng như sau:

Tên tổ chức phát hành : Công ty cổ phần Lilama5
Địa chỉ : Số 179 đường Trần Phú, Phường Bim Sơn, Tỉnh Thanh Hóa
Điện thoại : 02373 824 421
Tên chứng khoán : Cổ phiếu Công ty cổ phần Lilama5
Mã chứng khoán : LO5
Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá giao dịch : 10.000 đồng/cổ phiếu
Sàn giao dịch : UPCOM

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ký ngày 23/03/2026, trong đó xác định vốn chủ sở hữu là âm **122.608.795.168 đồng (Bằng chữ: Một trăm hai mươi hai tỷ, sáu trăm linh tám triệu, bảy trăm chín mươi lăm nghìn, một trăm sáu mươi tám đồng).**

Như vậy, Công ty cổ phần Lilama5 không đáp ứng điều kiện tại điểm a khoản 1 Điều 32 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 1 Luật số 56/2025/QH 15; Cụ thể không đáp ứng điều kiện **Công ty có vốn chủ sở hữu từ 30 tỷ đồng trở lên.**

Công ty cổ phần Lilama5 cam kết thực hiện đầy đủ các quy định liên quan đến Công ty đại chúng cho đến thời điểm Ủy ban chứng khoán Nhà nước thông báo hủy tư cách Công ty đại chúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 11: Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2026-2031) cụ thể như sau:

11.1. Danh sách trúng cử vào Hội đồng quản trị:

S T T	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ: Số phiếu bầu/Tổng số CP có quyền BQ tham dự ĐH (%)
1			
2			
3			
4			
5			

Hội đồng quản trị đã họp phiên đầu tiên nhiệm kỳ (2026-2031) bầu , giữ chức danh Phụ trách điều hành Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama5.

11.2. Danh sách trúng cử vào Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ: Số phiếu bầu/Tổng số CP có quyền BQ tham dự ĐH (%)
1			
2			
3			

Ban kiểm soát đã họp phiên đầu tiên nhiệm kỳ (2026-2031) bầu , giữ chức danh Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Lilama5.

Điều 12: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các cổ đông Công ty cổ phần Lilama 5 chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này theo quy định hiện hành của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- Tổng công ty Lắp máy Việt Nam -CTCP;
- SGDCKHN;
- Lưu HĐQT.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
PHỤ TRÁCH ĐIỀU HÀNH HĐQT**